

Số: 336 /2024/QĐST- HNGĐ

Mê Linh, ngày 21 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 234/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2024, giữa:

\*Nguyên đơn: anh **Cao Tiến D**, sinh năm 1983.

HKTT: **thôn X, xã L, huyện M, Hà Nội.**

\* Bị đơn: chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1991.

HKTT : **thôn X, xã L, huyện M, Hà Nội**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;  
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của **ủy ban thường vụ Q.**

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 102/2012 ngày 14/9/2012 của **UBND xã L, huyện M, Hà Nội.**

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Cao Tiến D** và chị **Nguyễn Thị L.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:  
- Về con chung: Căn cứ vào kết quả giám định số 93/2024/ CV – LOCI ADN ngày 15/7/2024 của **Công ty TNHH L2** và Phiếu kết quả phân tích ADN ngày 05/8/2024 của **công ty cổ phần D1** xác định cháu Cao Thanh Lâm sinh ngày 12/01/2015 là con riêng của chị **Nguyễn Thị L**; cháu **Cao Minh K** sinh ngày 27/3/2023 là con chung của anh **D**, chị **L.**

Ly hôn chị **L** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con riêng **Cao Thanh L1** và trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung **Cao Minh K** cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dũng cấp dưỡng nuôi con chung **Cao Minh K** cùng chị **L** số tiền 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 9/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực của tòa án.

Anh Dũng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự tự giải quyết không đề nghị tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung: anh **D** tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và anh **D** phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai BLTU/23/0008760 ngày 13/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh (xác nhận anh **D** đã nộp đủ)

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND,
- CCTHADS huyện Mê Linh;
- UBND xã Liên Mạc.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN THỊ THU HÀNG**